

Ăn Hiếp/Quấy Rầy/Làm Sợ Hãi/Bắt Nạt/Đe Dọa – Nhân Viên**

Ban Quản Trị cam kết cung cấp một môi trường học tập và làm việc tích cực và hiệu quả. Những sự ăn hiếp, quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt và các hành vi đe dọa trực tuyến tới nhân viên, học sinh hoặc bên thứ ba bởi học sinh, nhân viên hoặc bên thứ ba đều bị nghiêm cấm và không được dung thứ. Việc trả thù bất cứ ai báo cáo, được cho là đã báo cáo, nộp đơn khiếu nại hoặc tham gia vào một cuộc điều tra hoặc tìm kiếm thông tin cũng bị nghiêm cấm..

Định nghĩa:

1. **“Bắt nạt Học sinh”** có nghĩa là bất cứ hành động hay một loạt các hành động:
 - a. Thực chất can thiệp vào lợi ích, cơ hội hoặc hiệu năng học vấn của học sinh;
 - b. Diễn ra trong trường hoặc ngay sát sân trường, tại bất cứ sinh hoạt nào do nhà trường tài trợ, tại trường được cung cấp phương tiện chuyên chở hoặc tại bất cứ trạm xe buýt chính thức nào của trường;
 - c. Có ảnh hưởng đến:
 - i. Gây tổn hại về thể chất cho học sinh hoặc làm hư hỏng tài sản của học sinh;
 - ii. Cố ý đặt một học sinh vào nỗi sợ có lý do về tác hại thể chất đối với học sinh hoặc thiệt hại cho tài sản của học sinh; hay
 - iii. Gây ra một môi trường giáo dục thù địch, kể cả can thiệp vào tâm lý của học sinh; và
 - iv. Có thể dựa trên nhưng không giới hạn, tình trạng lớp người được bảo vệ của một cá nhân.
2. **“Bắt nạt Nhân viên”** có nghĩa là một mô hình của sự ngược đãi lặp đi lặp lại gây tổn hại, đe dọa, làm suy yếu, xúc phạm, làm suy giảm hoặc làm nhục một nhân viên. Các nhân viên quản trị và giám sát viên đặt kỳ vọng cao, thể hiện thái độ cứng rắn, xác định các lãnh vực cần cải thiện hiệu năng hoặc áp dụng kỷ luật trong các hướng dẫn tại nơi làm việc không tham gia bắt nạt miễn là hành động của họ được thi hành theo một chiều hướng tôn trọng, không thay đổi và công bằng.
3. **“Những người khiếu kiện”** có nghĩa là bất cứ nhân viên khu học chánh và bên thứ ba nào đã nộp đơn khiếu kiện theo Quy định GBNA.
4. **“Bắt nạt Trên Mạng”** có nghĩa là sử dụng bất cứ thiết bị liên lạc điện tử nào để quấy rối, đe dọa hoặc bắt nạt.
5. **“Quấy rối Học sinh”** có nghĩa là bất cứ hành động hay một loạt các hành động nào được đánh giá theo tiêu chuẩn một người bình thường là:
 - a. Thực chất can thiệp vào lợi ích, cơ hội hay hiệu năng học vấn của học sinh;

- b. Diễn ra trong trường hoặc ngay sát sân trường, tại bất cứ sinh hoạt nào do nhà trường tài trợ, tại trường được cung cấp phương tiện chuyên chở hoặc tại bất cứ trạm xe buýt chính thức nào của trường;
 - c. Có ảnh hưởng đến:
 - i. Gây tổn hại về thể chất cho học sinh hoặc làm hư hỏng tài sản của học sinh;
 - ii. Cố ý đặt một học sinh vào nỗi sợ có lý do về tác hại thể chất đối với học sinh hoặc thiệt hại cho tài sản của học sinh; hay
 - iii. Gây ra một môi trường giáo dục thù địch, kể cả can thiệp vào tâm lý của học sinh; và
 - iv. Có thể dựa trên nhưng không giới hạn, tình trạng lớp người được bảo vệ của một cá nhân.
6. **“Quấy rối Nhân viên”** có nghĩa là bất cứ hành động nào can thiệp đáng kể vào các cơ hội hoặc hiệu năng của một nhân viên, diễn ra trên cơ sở của khu học chánh hoặc tại bất cứ sinh hoạt nào do khu học chánh tài trợ. Quấy rối, đe dọa và bắt nạt có tác dụng:
- a. Gây tổn hại về thể chất cho nhân viên hoặc làm hư hại tài sản của nhân viên;
 - b. Cố ý đặt một nhân viên vào sự sợ hãi có lý do hay gây tổn hại về thể chất cho nhân viên hoặc làm hư hỏng tài sản của nhân viên hoặc tạo ra một môi trường làm việc thù địch.
 - i. Một "môi trường làm việc thù địch" gây ra bởi hành vi có tính chất thể chất hoặc lời nói đủ nghiêm trọng hoặc có sức lan tỏa để có mục đích hoặc ảnh hưởng can thiệp một cách vô lý vào hiệu năng việc làm, như được đánh giá theo tiêu chuẩn người bình thường, bao gồm cả người thuộc lớp bảo vệ hợp lý đặc biệt của người khiếu nại.
7. **“Ăn hiếp Học Sinh”** có nghĩa:
- a. Đã khiến một cá nhân bị đánh đòn, đâm, đập, đóng dấu hoặc gây sốc điện tử, đặt một chất tai hại lên cơ thể cá nhân hoặc để một cá nhân chịu các hình thức tàn bạo thể chất tương tự khác;
 - b. Đã khiến một cá nhân bị mất ngủ, tiếp xúc với các yếu tố, giam cầm trong một không gian nhỏ hoặc hoạt động tương tự khác khiến cá nhân đó có nguy cơ bị tổn hại vô lý hoặc ảnh hưởng xấu đến sức khỏe thể chất hay sự an toàn của cá nhân;
 - c. Ép buộc một cá nhân tiêu thụ thực phẩm, chất lỏng, rượu, cần sa, các chất được kiểm soát hoặc các chất khác khiến cho cá nhân đó có nguy cơ bị tổn hại vô lý hoặc ảnh hưởng xấu đến sức khỏe thể chất hoặc sự an toàn của cá nhân; hay
 - d. Gây ra, gây ra hoặc bắt buộc một cá nhân thực hiện một công tác hoặc nhiệm vụ liên quan đến việc thực hiện tội ác hay một hành vi trừng phạt.
8. **“Ăn hiếp Nhân viên”** bao gồm, nhưng không giới hạn, ở bất cứ hành động liêu lĩnh nào hoặc cố ý gây nguy hiểm cho tinh thần, sức khỏe thể chất hoặc sự an toàn của học sinh/nhân viên cho mục đích bắt đầu hoặc như một điều kiện hay điều kiện tiên quyết để đạt được tư cách một thành viên, hoặc liên kết với bất cứ sinh hoạt nào được khu học chánh tài trợ, nhóm làm việc chung hoặc phân công việc làm hoặc các hoạt động khác nhằm làm suy giảm hoặc làm nhục bất kể người đó có sẵn lòng tham gia hay không.

9. **“Làm sợ hãi”** bao gồm, nhưng không giới hạn, ở bất cứ mối đe dọa hay hành động nào nhằm can thiệp, gây thiệt hại đáng kể hoặc can thiệp vào tài sản của người khác, gây ra sự bất tiện đáng kể, khiến người khác phải tiếp xúc thể chất hay gây thương tích nghiêm trọng trên căn bản chủng tộc, màu da, tôn giáo, quốc gia nguồn gốc, hoặc khuynh hướng tình dục.
10. **“Đe dọa”** bao gồm, nhưng không giới hạn, ở bất cứ hành động nào có ý định đặt lên một nhân viên khu học chánh, học sinh hoặc bên thứ ba sự sợ hãi tổn thương cơ thể sắp xảy ra.
11. **“Bên thứ ba”** có nghĩa là một người không được tuyển dụng bởi khu học chánh, nhưng là một tình nguyện viên của trường, huấn luyện viên tình nguyện, phụ huynh của một học sinh đang theo học tại một trường học, một khách đến trường, nhà thầu dịch vụ cho khu học chánh, hoặc những người khác tham gia vào công việc của trường, bao gồm cả các thành viên ban quản trị.

Nhân viên có hành động vi phạm quy định này sẽ bị xử kỷ luật bao gồm đến cả việc bị sa thải. Học sinh có hành động vi phạm quy định này sẽ bị kỷ luật, bao gồm đến cả việc bị đuổi học. Các bên thứ ba có hành động vi phạm quy định này sẽ bị xử phạt thích hợp theo quyết định và áp đặt của tổng giám đốc hoặc Ban Quản Trị.

Các cá nhân cũng có thể bị chuyển qua các nhân viên thực thi pháp luật. Nhân viên có môn bài sẽ bị báo cáo cho Ủy ban Tiêu chuẩn và Thực hành Giáo viên, theo điều luật by OAR 584-020-0041.

Tổng giám đốc hoặc người được chỉ định được chỉ đạo xây dựng các quy luật hành chính để thực hiện quy định này. Các quy định sẽ bao gồm sự mô tả về hành vi bị cấm, thủ tục báo cáo và điều tra và các điều khoản để bảo đảm thông báo về quy định này được cung cấp cho học sinh, nhân viên và bên thứ ba. Tổng giám đốc không được điều chỉnh hay thay đổi tiến trình khiếu nại 3 bước mà không có sự chấp thuận của Ban Quản Trị.

Tất cả các vụ khiếu kiện phải được khu học chánh tiếp nhận vào ngày (1) trong vòng hai năm kể từ khi vi phạm bị cáo buộc xảy ra hoặc phát hiện về vi phạm bị cáo buộc của người khiếu kiện hoặc (2) một năm sau khi học sinh bị ảnh hưởng đã tốt nghiệp, dọn đi, hoặc rời khỏi khu học chánh.

**** Được dùng trong quy định này, thuật ngữ cha mẹ bao gồm người giám hộ theo pháp lý hay người có liên hệ cha mẹ. Tình trạng và nghĩa vụ của người giám hộ theo pháp lý được định nghĩa trong ORS 125.005 (4) và 125.300 - 125.325. Sự minh định một cá nhân có hành xử trong liên hệ cha mẹ với mục đích xác định nơi cư ngụ hay không, tùy thuộc vào sự đánh giá những yếu tố liệt kê trong ORS 419B.373. Sự minh định cho những mục đích khác tùy thuộc vào sự đánh giá những yếu tố này và quyền hạn của luật sư căn cứ vào ORS 109.056. Đối với học sinh thuộc chương trình giáo dục đặc biệt, cha mẹ còn bao gồm cha mẹ thay thế, một học sinh trưởng thành mà quyền dân sự đã được chuyển giao và cha mẹ nuôi như đã được định nghĩa trong OAR 581-015-2000.**

HẾT PHẦN QUY ĐỊNH

Tài Liệu Tham Khảo:

Hazing/Harassment/Intimidation/Bullying/Menacing – Staff- GBNA**

ORS 163.190
ORS 163.197

ORS 166.065
ORS 166.155 to -166.165
ORS 332.072

ORS 332.107
ORS 659A.030

Title VI of the Civil Rights Act of 1964, 42 U.S.C. § 2000d (2006).

Tài Liệu Tham Chiếu:

GBN/JBA – Quấy Rối Tình Dục
JFCM – Đe Doạ Bạo Động